

Số: 506/QĐ-BVGV

Gia Viễn, ngày 05 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN
09 tháng đầu năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA GIA VIỄN

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán – Bệnh viện đa khoa Gia Viễn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán NSNN 09 tháng đầu năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn (theo biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng liên quan thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Y tế (để b/c);
- Tổ CTXH (đăng Website BV);
- Lưu: VT, TCKT



Đặng Tiến Hải



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH

09 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 506/QĐ-BVGV ngày 05/10/2026 của Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Bệnh viện Đa khoa Gia Viễn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 09 tháng đầu năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 09 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
I	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	-	-		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-		
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-		
IV	Nguồn thu sự nghiệp	31.305	28.560	91%	115%
1	Thu từ hoạt động KCB (BHYT, viện phí,...)	31.052	28.478	92%	115%
2	Thu khác (hoạt động phụ trợ)	253	82	33%	110%
V	Chi từ nguồn thu sự nghiệp	31.305	24.479	78%	120%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.778,3	71,058	1,9%	2369%
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.778,3	71,058	1,9%	2369%
1	Chi quản lý hành chính	-	-		
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	53	-	0%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	-		
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-			
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	53	-	0%	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	-	-		
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	53	-	0,00%	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	-	-		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	3.725,29	71,058	1,9%	2369%
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	-	-		
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	3.725,29	71,058	1,9%	2369%
5	Chi bảo đảm xã hội	-	-		
6	Chi hoạt động kinh tế	-	-		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-	-		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 09 tháng đầu năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-	-	-	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-	-	-	-
II	Nguồn vốn viện trợ	-	-	-	-
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	-	-	-	-